

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo

Thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 71-NQ/TW) và Chương trình hành động số 02-CTr/TU, ngày 20/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo (sau đây viết tắt là Chương trình hành động số 02-CTr/TU), Ban Chấp hành Đảng bộ xã Định Hóa ban hành Chương trình hành động thực hiện trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt sâu sắc nội dung Nghị quyết 71-NQ/TW đến toàn thể hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, giáo viên, học sinh và Nhân dân trong xã.
- Xác định rõ trách nhiệm, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để tạo chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện về chất lượng và hiệu quả giáo dục - đào tạo trên địa bàn xã.
- Góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của địa phương.
- Xác định rõ các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm trong từng giai đoạn; tập trung tạo bước đột phá về hoàn thiện thể chế, chính sách, huy động nguồn lực, đầu tư cơ sở vật chất, chuyển đổi số, xã hội hóa.
- Kết hợp chặt chẽ mục tiêu phát triển giáo dục và đào tạo với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng chính quyền địa phương 02 cấp; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, góp phần thực hiện phát triển kinh tế - xã hội, giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.
- Tạo sự đồng bộ, liên thông giữa chủ trương của Trung ương với hành động của địa phương; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, huy động đa dạng nguồn lực, đặc biệt là nguồn lực xã hội hóa và hợp tác quốc tế theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn hiện hành nhằm bảo đảm tính bền vững, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

2. Yêu cầu

- Quán triệt đầy đủ quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 71-NQ/TW, bảo đảm sự thống nhất cao trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện từ cấp tỉnh đến cơ sở, cụ thể hóa phù hợp với điều kiện, đặc thù phát triển của xã Định Hóa gắn với các chương trình, kế hoạch của Tỉnh.

- Thực hiện nhất quán quan điểm giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, quyết định tương lai của dân tộc. Phát triển giáo dục và đào tạo là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và toàn dân. Nhà nước giữ vai trò định hướng chiến lược, kiến tạo phát triển, bảo đảm nguồn lực và công bằng trong giáo dục, bảo đảm đủ trường, đủ lớp, đủ giáo viên đáp ứng nhu cầu học tập của người dân.

- Phát huy truyền thống hiếu học của dân tộc, xây dựng xã hội học tập, khơi dậy mạnh mẽ các phong trào thi đua trong nhân dân về học tập, tự học tập, học tập không ngừng, học tập suốt đời vì sự nghiệp phát triển nhanh và bền vững của đất nước, vì tương lai của dân tộc.

- Đột phá phát triển giáo dục và đào tạo phải bắt đầu từ đổi mới tư duy, nhận thức và thể chế; tạo bứt phá về nguồn lực, động lực và không gian phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Bảo đảm Nhà nước giữ vai trò chủ đạo, lấy đầu tư công dẫn dắt, đồng thời thu hút nguồn lực xã hội để hiện đại hóa toàn diện hệ thống giáo dục quốc dân.

- Xác định nhiệm vụ, giải pháp rõ ràng, trọng tâm, trọng điểm, tránh dàn trải, hình thức; gắn với trách nhiệm cụ thể của từng cấp, từng ngành, từng cơ quan, đơn vị. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan chịu trách nhiệm trước tập thể và trước cấp có thẩm quyền về kết quả thực hiện.

- Tập trung nguồn lực cho các khâu đột phá, xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín. Triển khai mạnh mẽ chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, học liệu số, quản trị thông minh trong giáo dục.

- Huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực từ ngân sách Nhà nước, nguồn lực xã hội theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn hiện hành, bảo đảm công khai, minh bạch, bền vững, hiệu quả.

- Gắn mục tiêu giáo dục và đào tạo với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, chuyển đổi số, quy hoạch xã thời kỳ 2021 - 2030; bảo đảm sự liên thông, thống nhất, đồng bộ, đưa giáo dục trở thành động lực then chốt của phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Xác định giáo dục công lập là trụ cột, giáo dục ngoài công lập là thành phần quan trọng trong hệ thống giáo dục của xã; xây dựng nền giáo dục mở, liên thông, đảm bảo cơ hội học tập công bằng, bình đẳng cho mọi người dân,

đặc biệt là trẻ em vùng dân tộc thiểu số, vùng khó khăn. Thúc đẩy học tập suốt đời thông qua các chương trình giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp và các mô hình giáo dục khác, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế của xã.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá quá trình triển khai, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng và phát triển giáo dục và đào tạo xã Định Hóa theo hướng hiện đại, công bằng, chất lượng, thực sự trở thành động lực then chốt cho phát triển kinh tế - xã hội, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế; tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo gắn với thực hiện hiệu quả Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Quy hoạch, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

- Về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học: 100% các trường đảm bảo yêu cầu tối thiểu cho dạy và học.

- Phân đấu đến trước năm 2030: 100% cơ sở giáo dục được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Về đội ngũ: 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn đào tạo về chuyên môn (trong đó đến năm 2030 trên chuẩn chiếm 30% trở lên).

- 100% học sinh có sách giáo khoa, bút, vở, đồ dùng học tập khi đến trường.

- 100% các trường thực hiện đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ 2 trong trường học theo lộ trình của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Xã có Trung tâm học tập cộng đồng hoạt động hiệu quả, được đánh giá xếp loại hàng năm từ Khá trở lên; phong trào học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập phát triển sâu, rộng.

- 100% cán bộ, viên chức của các đơn vị trường học đăng ký tham gia thi đua; thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua phát động.

- 100% các chi bộ trường học và đảng viên trong chi bộ đều xây dựng kế hoạch và đăng ký nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong

cách Hồ Chí Minh; thực hiện tốt thông điệp nhà trường; làm tốt công tác phát triển đảng viên trường học (nếu có nguồn).

- 100% các đơn vị trường học đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học.

2. Mục tiêu cụ thể

Mục tiêu đến năm 2030

2.1. Giáo dục Mầm non

- Chuẩn bị tốt điều kiện về đội ngũ và cơ sở vật chất, tạo nền tảng vững chắc để triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non mới trên địa bàn xã.

- Tăng huy động trẻ ra lớp đạt kế hoạch huy động đạt 40% trở lên đối trẻ nhà trẻ; trên 98,2% trẻ ở độ tuổi mẫu giáo, duy trì trẻ 5 tuổi ra lớp 100%.

- Bảo đảm mọi trẻ em, đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, khuyết tật được tiếp cận bình đẳng với dịch vụ giáo dục chất lượng.

- Duy trì vững chắc phổ cập giáo dục cho trẻ em 5 tuổi; phấn đấu trước năm 2030 hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- Đến trước năm 2030, phấn đấu có 80% trẻ em mẫu giáo được làm quen với tiếng Anh, 100% trường mầm non đạt chuẩn quốc gia (trong đó mức độ 2 là 03 trường: Mầm non Đồng Thịnh, Mầm non Bảo Linh, Mầm non Chợ Chu).

2.2. Giáo dục phổ thông

2.2.1. Cấp Tiểu học

- Tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt tỉ lệ 100%.

- 100% học sinh được học 2 buổi/ngày.

- Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đối với lớp 5, đạt tỉ lệ 100%.

- Từ năm 2026, phấn đấu có 100% học sinh lớp 1, lớp 2 được học tiếng Anh tự chọn, 100% trường đạt chuẩn quốc gia.

- Giữ vững phổ cập giáo dục Tiểu học mức độ 3.

- Phấn đấu 02 trường Tiểu học (TH&THCS) tổ chức cho học sinh ăn bán trú.

2.2.2. Cấp THCS (tính cả trường liên cấp TH&THCS)

- Học sinh 11 tuổi ra lớp 6, đạt tỉ lệ 100%.

- Tổ chức và tham gia hiệu quả các cuộc thi, kỳ thi: Phấn đấu số lượng giải, chất lượng giải, tỷ lệ giữa số học sinh đạt giải/học sinh dự thi/số học sinh toàn trường năm sau cao hơn năm trước.

- Cải tiến thứ hạng, chất lượng thi tuyển sinh vào lớp 10 hằng năm: Phần đầu không có trường thuộc nhóm 50 trường có thứ hạng thấp nhất từ dưới lên; Có ít nhất 01 trường thuộc nhóm 40 trường có thứ hạng cao nhất từ trên xuống.

- Nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông hướng đến phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực của học sinh. Đẩy mạnh phương thức giáo dục tích hợp Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật, Toán học và Nghệ thuật (STEM/STEAM).

- Tỷ lệ học sinh bỏ học, lưu ban thấp hơn tỷ lệ trung bình của tỉnh.

- Học sinh hoàn thành chương trình, tốt nghiệp THCS đạt 100%.

- Giữ vững kết quả phổ cập THCS mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2.

- 100% trường đạt chuẩn quốc gia (trong đó có 01 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2: THCS Chợ Chu).

2.2.3. Cấp THPT

- Đảm bảo ít nhất 85% người trong độ tuổi hoàn thành cấp trung học phổ thông hoặc tương đương.

- Nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông đạt trình độ tiên tiến, phần đầu đạt kết quả bước đầu về nâng cao năng lực công nghệ, trí tuệ nhân tạo và năng lực tiếng Anh.

2.3. Giáo dục nghề nghiệp

Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ phần đầu đạt 40% trở lên.

Mục tiêu đến năm 2035

Giáo dục đào tạo tiếp tục được hiện đại hóa, có bước tiến mạnh, vững chắc để tiếp cận, công bằng và chất lượng. Hoàn thành phổ cập giáo dục trung học phổ thông và tương đương trên phạm vi toàn xã.

Tầm nhìn đến năm 2045

Bảo đảm cơ hội học tập suốt đời cho mọi người dân, nâng cao trình độ, kỹ năng và phát triển tối đa tiềm năng cá nhân, xây dựng xã hội học tập toàn diện và bền vững.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động về giáo dục và đào tạo

- Quán triệt đầy đủ, sâu sắc trong các hệ thống chính trị và toàn xã hội các quan điểm, chủ trương của Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục và đào tạo. Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức và vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền địa phương, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh

ng nghiệp và toàn dân đối với sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy trong lãnh đạo, chỉ đạo; chuyển mạnh từ quản lý hành chính sáng kiến tạo phát triển, quản trị hiện đại, hành động quyết liệt. Đặt phát triển giáo dục và đào tạo vào tuy duy quản trị, quản trị xã hội bảo đảm định hướng, quy hoạch, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, đưa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển giáo dục và đào tạo thành một trọng tâm trong chiến lược, quy hoạch, chính sách, chương trình, kế hoạch phát triển trên các lĩnh vực và ưu tiên bố trí nguồn lực thực hiện.

- Tăng cường vai trò lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của tổ chức Đảng, nhất là vai trò người đứng đầu cấp ủy trong các cơ sở giáo dục. Không tổ chức hội đồng trường trong các cơ sở giáo dục công lập. Thực hiện Bí thư cấp ủy kiêm người đứng đầu cơ sở giáo dục.

2. Hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội cho phát triển giáo dục và đào tạo

- Tham gia góp ý sửa đổi các văn bản liên quan đến giáo dục nhằm tạo hành lang pháp lý đầy đủ cho đổi mới quản lý và phát triển giáo dục.

- Đề xuất cơ chế khuyến khích xã hội hóa giáo dục, huy động nguồn lực từ doanh nghiệp, tổ chức xã hội, cá nhân cho giáo dục mầm non và phổ thông.

- Xây dựng quy chế phối hợp giữa chính quyền - nhà trường - hội phụ huynh trong quản lý và giám sát chất lượng giáo dục.

- Bảo đảm chi ngân sách nhà nước cho giáo dục và đào tạo đạt tối thiểu 20% tổng chi ngân sách nhà nước, trong đó phân bổ chi đầu tư đạt ít nhất 5% tổng chi ngân sách nhà nước. Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục giai đoạn 2026 - 2035.

- Bố trí ngân sách ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, công nghệ thông tin, thiết bị dạy học.

3. Tăng cường giáo dục toàn diện, hình thành hệ giá trị con người Việt Nam thời đại mới

Phân định rõ vai trò, trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong giáo dục đạo đức, nhân cách và hệ giá trị chuẩn mực con người Việt Nam; đề cao trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước, cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương.

Kiên trì xây dựng văn hóa học đường, văn hóa chất lượng thực học, thực nghiệp gắn với trách nhiệm nêu gương của đội ngũ nhà giáo; chú trọng bồi dưỡng đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ nhà giáo. Đổi mới nội dung, phương thức giảng dạy, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục về đạo đức, lý tưởng,

trách nhiệm xã hội, lối sống văn hóa; tăng cường giáo dục truyền thống lịch sử, chính trị, tư tưởng, pháp luật, kinh tế, tài chính, quốc phòng và an ninh. Thực hiện các giải pháp ngăn ngừa, hạn chế tối đa những ảnh hưởng tiêu cực từ cơ chế thị trường, truyền thông, mạng xã hội. Ngăn chặn, đẩy lùi, tiến tới chấm dứt bạo lực học đường, ma túy học đường. Triển khai thực hiện tốt các quy định về nâng cao dinh dưỡng học đường và thể chất người Việt Nam.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo trong giáo dục và đào tạo

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, trí tuệ nhân tạo trong đổi mới phương pháp dạy và học, kiểm tra, đánh giá, thúc đẩy ứng dụng các mô hình giáo dục số, giáo dục trí tuệ nhân tạo, quản trị giáo dục thông minh, triển khai, nhân rộng các mô hình trường học số, lớp học thông minh.

Nâng cao chuẩn năng lực số và trí tuệ nhân tạo cho người học và đội ngũ nhà giáo ở tất cả các cấp học, đưa vào chương trình giáo dục gắn với thúc đẩy các hoạt động sáng tạo, trải nghiệm.

5. Xây dựng đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất trường lớp đạt chuẩn, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và phổ thông

Chăm lo giáo dục trẻ em ngay từ giai đoạn đầu đời, chuẩn bị đủ điều kiện thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

Rà soát, bảo đảm số lượng, chất lượng, cơ cấu đội ngũ giáo viên, bố trí đủ số lượng biên chế giáo viên, nhân viên theo tiêu chuẩn quy định, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng kiên cố hoá, hiện đại hoá trường, lớp học, bảo đảm đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông, đặc biệt chú trọng đầu tư các phòng học thực hành, trải nghiệm STEM/STEAM, không gian vui chơi, môi trường rèn luyện thể chất.

Chú trọng giáo dục tư tưởng, truyền thống, đạo đức, thể chất, thẩm mỹ, giáo dục hướng nghiệp, kỹ năng mềm; tăng thời lượng các môn khoa học, công nghệ, tin học, nghệ thuật; nghiên cứu đưa kiến thức về năng lực số, trí tuệ nhân tạo vào chương trình giáo dục phổ thông; tiếp tục đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá, bảo đảm đánh giá trung thực kết quả học tập và giảng dạy; quản lý nghiêm hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn xã.

Tăng cường việc dạy và học ngoại ngữ, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học, tăng cường giảng dạy các môn học bằng tiếng Anh tại các nơi có điều kiện.

6. Cải cách, hiện đại hóa giáo dục nghề nghiệp, phát triển nguồn nhân lực có kỹ năng nghề cao

Phối hợp với Trung tâm GDNN-GDTX tổ chức lớp hướng nghiệp, đào tạo nghề ngắn hạn cho thanh niên, lao động nông thôn.

Liên kết với doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trong và ngoài xã để tạo việc làm sau học nghề.

Khuyến khích thanh niên học nghề, khởi nghiệp tại địa phương. Xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo nghề chất lượng cao cho đồng bào dân tộc thiểu số ở các ngành nghề phù hợp.

7. Hiện đại hóa, nâng tầm giáo dục đại học, phát triển nhân lực trình độ cao và nhân tài

Phối hợp với các trường đại học, cao đẳng tổ chức các hoạt động tình nguyện, tư vấn, chuyên giao công nghệ cho cộng đồng.

8. Đẩy mạnh hợp tác, hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo

Tăng cường áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế trong hệ thống giáo dục quốc dân phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của xã.

Tuyên truyền về hội nhập quốc tế trong giáo dục gắn với bản sắc văn hóa dân tộc.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các chi, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị; Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và triển khai thực hiện Chương trình hành động của Ban Thường vụ Đảng ủy đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân; tổ chức thực hiện chương trình bảo đảm phù hợp, hiệu quả, sát với tình hình thực tế của đơn vị, tạo cơ sở pháp lý thống nhất, đồng bộ cho việc thực hiện; thường xuyên kiểm tra, giám sát, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

2. Ban Xây dựng Đảng tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của tỉnh, của xã đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân; chỉ đạo cơ quan truyền thông của xã thường xuyên tuyên truyền Nghị quyết số 71-NQ/TW bằng các hình thức thiết thực, phù hợp, hiệu quả, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi việc thực hiện Chương trình hành động của xã, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

3. Giao Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Chương trình hành động này và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ lồng ghép triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Đảng ủy.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội xã phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội và tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân, hội viên, đoàn viên thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025, Chương trình hành động số 02-CTr/TU và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Đảng ủy.

5. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, Bí thư các chi, đảng bộ trực thuộc có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị, Chương trình hành động số 02-CTr/TU và Chương trình hành động này đảm bảo hiệu quả.

Trên đây là Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực Đảng ủy,
- Thường trực HĐND xã,
- Lãnh đạo UBND xã,
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy,
- UB MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội xã,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

**T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ**

Nguyễn Minh Tú